

Số: 459/2022/QĐST-HNGĐ

Quận N, ngày 02 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 284/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị N, sinh năm 1985

Thường trú: Thôn L, xã L1, huyện M, Thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1975

Thường trú: Thôn L, xã L1, huyện M, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị N và ông Nguyễn Quang Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đặng Thị N và ông Nguyễn Quang Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 02 (hai) trẻ, tên là: Nguyễn Quang B (nam), sinh ngày 25/5/2006 và Nguyễn Gia L (nữ), sinh ngày 01/4/2008.

Giao bà Đặng Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ Nguyễn Gia L cho đến khi trẻ L đủ tuổi thành niên. Giao ông Nguyễn Quang Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng giáo dục trẻ Nguyễn Quang B cho đến khi trẻ B đủ tuổi thành niên. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đặng Thị N và ông Nguyễn Quang Đ về việc không bên nào yêu cầu cấp dưỡng nuôi các con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu làm

dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Bà Đặng Thị N và ông Nguyễn Quang Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung*: Bà Đặng Thị N và ông Nguyễn Quang Đ tự khai đôi bên không có nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng, bà Đặng Thị N tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0038578 ngày 04/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, Thành phố Hà Nội. Bà N được nhận lại số tiền 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND Quận N, TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, Thành phố Hà Nội
- UBND xã L, huyện M, Thành phố Hà Nội (GCNKH số 103/2005, ngày 01/12/2005);
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Hoàng Thị Huế**